

TP.HCM, ngày 16 tháng 04 năm 2015

**QUY CHẾ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ  
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**

**Điều 1: Phạm vi áp dụng**

- 1.1. Nội quy làm việc, biểu quyết và bầu cử của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín.
- 1.2. Nội quy này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- 1.3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại bản Nội quy này.

**Điều 2: Chủ tọa đoàn; quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn**

- 2.1. Chủ tọa đoàn gồm 3 người, có vai trò chủ trì và điều hành Đại hội. Chủ tọa đoàn được đề cử và biểu quyết chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.
- 2.2. Nhiệm vụ của Chủ tọa đoàn:
  - Chủ trì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.
  - Trình dự thảo các báo cáo, tờ trình những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết.
  - Hướng dẫn Đại hội thảo luận.
  - Trả lời hoặc chỉ định người có trách nhiệm trả lời những vấn đề do Đại hội đồng cổ đông yêu cầu.
  - Làm việc theo nguyên tắc tập thể tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

**Điều 3: Ban thư ký; quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký**

- 3.1. Ban thư ký do Chủ tọa đoàn đề cử, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa đoàn và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
- 3.2. Nhiệm vụ của Ban thư ký:
  - Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội;
  - Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các cổ đông;
  - Soạn thảo biên bản cuộc họp và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội;
  - Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa đoàn.

**Điều 4: Ban kiểm phiếu; quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

- 4.1. Ban kiểm phiếu được đề cử và được biểu quyết chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa đoàn và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.



4.2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết và bầu cử của các cổ đông.
- Tổ chức kiểm phiếu.
- Lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và công bố trước Đại hội đồng cổ đông.
- Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết, bầu cử cho Đoàn chủ tọa Đại hội.

**Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Tổ kiểm tra tư cách cổ đông**

5. 1. Tổ kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty thành lập.
5. 2. Tổ kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội thực hiện việc kiểm tra danh sách cổ đông tham dự; phân phát các tài liệu liên quan Đại hội; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra cổ đông tham dự Đại hội.

**Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông**

6.1. Điều kiện tham dự:

Cổ đông hoặc đại diện cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông - ngày 19/03/2015 - được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

6.2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND hoặc Hộ chiếu và Giấy uỷ quyền tham dự (nếu uỷ quyền)).
- Mỗi cổ đông tham dự họp được nhận tài liệu dự họp bao gồm: tài liệu đọc, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử, giấy trắng và viết. Trên các Thẻ biểu quyết/Phiếu bầu cử có ghi mã số cổ đông và số cổ phần sở hữu/đại diện, cổ đông có trách nhiệm thông báo ngay cho Tổ kiểm tra tỷ lệ cổ đông được biết về các sai sót liên quan đến thông tin của cổ đông.
- Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông khi có nhu cầu đi ra ngoài hội trường cần giữ trật tự để tránh ảnh hưởng đến các cổ đông khác cũng như làm gián đoạn tiến trình Đại hội.
- Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội như quy định được nêu trong Giấy uỷ quyền tham dự Đại hội.
- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa đoàn, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu.
- Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh nội quy làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm nội quy này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa đoàn sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, điều 103 Luật doanh nghiệp năm 2005.
- Cổ đông tham dự Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa đoàn không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

**Điều 7: Tiến hành đại hội**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp **đại diện ít nhất 65%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 19/03/2015.

**Điều 8: Phát biểu ý kiến trong Đại hội:**

Cổ đông khi có ý kiến góp ý thảo luận hoặc cần tranh luận thì có thể đặt câu hỏi trực tiếp hoặc ghi ra giấy và chuyển cho Chủ tọa đoàn.



### **Điều 9: Thẻ lệ biểu quyết**

- 9.1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng hình thức dong Thẻ biểu quyết.
- 9.2. Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.
- 9.3. Việc thông qua từng vấn đề được biểu quyết công khai sẽ được thực hiện theo tuần tự sau :
  - Xác định những cổ đông **ĐỒNG Ý**;
  - Xác định những cổ đông **KHÔNG ĐỒNG Ý**;
  - Xác định những cổ đông **KHÔNG CÓ Ý KIẾN**.

Ban kiểm phiếu sẽ cộng giá trị vốn cổ phần tham gia biểu quyết của cổ đông để có kết quả biểu quyết của từng vấn đề được thông qua Đại hội.

### **Điều 10: Thẻ lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

- 10.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu tối thiểu 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng được quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
  - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng được đề cử một ứng cử viên Hội đồng quản trị và một ứng cử viên Ban kiểm soát; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai ứng cử viên HĐQT và hai ứng cử viên BKS; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba ứng cử viên HĐQT và ba ứng cử viên BKS; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn ứng cử viên HĐQT và bốn ứng cử viên BKS; và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên HĐQT và BKS;
- 10.2. Nguyên tắc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là bầu cử trực tiếp theo phương thức bầu dồn phiếu như quy định tại điều 104 Luật doanh nghiệp 2005.
- 10.3. Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông vào thời điểm bầu cử có số phiếu bầu bằng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- 10.4. Tiêu chuẩn ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty; danh sách ứng cử, đề cử sẽ được Đại hội thông qua. Đại hội lần này bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cho **nhệm kỳ từ 2015 đến 2019**.
- 10.5. Phiếu bầu cử sau được coi là **không hợp lệ**:
  - Phiếu bầu cử không có dấu của Công ty và không phải do Ban tổ chức phát hành;
  - Phiếu bầu cử để trống;
  - Phiếu có tẩy, sửa chữa nội dung dẫn đến có nhiều cách hiểu hoặc gây nhầm lẫn;
  - Phiếu bầu cử có số ứng cử viên được dồn phiếu vượt quá số thành viên được bầu tối đa theo quy định;
  - Phiếu bầu cử mà các cổ đông gạch bỏ tất cả các ứng cử viên;
  - Phiếu bầu cử mà cổ đông bầu bằng tỷ lệ phần trăm (%).
- 10.6. Quy định về trúng cử:
  - Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu của từng ứng cử viên có số phiếu bầu từ cao đến thấp và lấy cho đủ số thành viên cần bầu.
  - Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu bằng nhau (chỉ tính đối với trường hợp số ứng cử viên nhiều hơn số lượng thành viên cần bầu) thì Đại hội đồng cổ đông biểu quyết trực tiếp đối với những người đó.
  - Sau khi Tổ kiểm phiếu làm việc theo đúng các quy định và công bố kết quả kiểm phiếu, Chủ tọa đoàn sẽ tuyên bố những ứng cử viên trúng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và tuyên bố các ứng cử viên này đã được lựa chọn một cách hợp lệ.

- Phiếu bầu cử phải niêm phong và lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty. Trường hợp có vấn đề cần kiểm tra lại, phải có đại diện Ban kiểm soát, Tổ kiểm phiếu và đại diện cổ đông khi mở niêm phong và thông qua bằng văn bản để lưu giữ.

**Điều 11: Biên bản Đại hội đồng cổ đông**

- Ban thư ký Đại hội sẽ ghi chép các nội dung của Biên bản Đại hội.
- Biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

**Điều 12: Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành**

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7 của bản Nội quy này thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp thứ nhất.  
Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên của Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến tiến hành. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông tới dự họp.

**Điều 13: Điều khoản thi hành**

Trên đây là Nội quy làm việc và biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 gồm 13 Điều của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín.

**TM. BAN TỔ CHỨC**